

**2. THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 13  
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 38 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 64 NGƯỜI**

**UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh**

**Đơn vị bầu cử số 1: Gồm các phường: Thủ Dầu Một, Thuận Giao, Thuận An, Bình Dương, Chánh Hiệp, Phú Lợi, Phú An, Lái Thiêu, An Phú, Bình Hòa.**

**Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.**

| ST<br>T | Họ và tên         | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                             | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                          | Trình độ học vấn            |                                                             |                       |                            |                              | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                           | Nơi công<br>tác                                                               | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|-------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                   |                        |              |              |            |             |                                                         |                                                                                                                            | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                  | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                 |                                                                                                                                                                                                                |                                                                               |                  |                               |                              |
| 1       | NGUYỄN<br>THẾ DUY | 06/01/1994             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Bến<br>Cát,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | 216 Ngõ<br>Gia Tự, tổ<br>95, khu 11,<br>phường<br>Thủ Dầu<br>Một,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                           | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Tài<br>chính                     | Cử<br>nhân            | Trung<br>cấp               | Tiếng<br>Anh<br>IELTS<br>6.5 | Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ<br>tịch Hội đồng quản trị, Phó<br>Tổng Giám đốc Tập đoàn<br>Đầu tư và phát triển công<br>nghiệp Becamex - CTCP; Chủ<br>tịch Hội đồng thành viên<br>Công ty TNHH MTV WTC<br>Becamex | Tập đoàn<br>Đầu tư<br>và phát<br>triển<br>công<br>nghiệp<br>Becamex<br>- CTCP | 10/3/2022        | Không                         | Không                        |
| 2       | VŨ HUY<br>KHÁNH   | 02/7/1974              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Nhị<br>Chiểu,<br>thành<br>phố Hải<br>Phòng    | Căn hộ<br>1107 chung<br>cư Phú<br>Gia, số 03<br>Nguyễn<br>Huy<br>Tướng,<br>phường<br>Thanh<br>Xuân,<br>thành phố<br>Hà Nội | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật<br>kinh tế; Tiến<br>sĩ Luật | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh C               | Ủy viên Ban chấp hành Đảng<br>bộ, Thiếu tướng, Ủy viên là<br>đại biểu Quốc hội hoạt động<br>chuyên trách tại Ủy ban Quốc<br>phòng, An ninh và Đối ngoại<br>của Quốc hội                                        | Ủy ban<br>Quốc<br>phòng,<br>An ninh<br>và Đối<br>ngoại<br>của Quốc<br>hội     | 16/12/1997       | XV                            | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên              | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                                            | Nơi ở hiện<br>nay                                                              | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                                     |                       |                            |                | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                     | Nơi công<br>tác                                                               | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                                                                                         |
|---------|------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                        |                        |              |              |            |             |                                                                        |                                                                                | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                                                       | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ   |                                                                                                                                                                                                          |                                                                               |                  |                               |                                                                                                                                      |
| 3       | VÕ VĂN<br>MINH         | 10/12/1972             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Tân<br>Bình,<br>thành<br>phố Dĩ<br>An, tỉnh<br>Bình<br>Dương | Số 1069<br>tỉnh lộ 43,<br>phường<br>Tam Bình,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh   | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành cung<br>cấp điện;<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật;<br>Thạc sĩ kinh<br>tế thế giới<br>và quan hệ<br>kinh tế quốc<br>tế | Thạc sĩ               | Cử<br>nhân                 | Tiếng<br>Anh C | Ủy viên Ban Chấp hành<br>Trung ương Đảng, Phó Bí thư<br>Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng<br>nhân dân Thành phố Hồ Chí<br>Minh                                                                                 | Hội đồng<br>nhân dân<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh                           | 06/01/1998       | Không                         | Tỉnh<br>Bình<br>Dương<br>nhiệm<br>kỳ 2011-<br>2016;<br>2016-<br>2021;<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh<br>nhiệm<br>kỳ 2021-<br>2026 |
| 4       | TRƯƠNG<br>THANH<br>NGA | 18/9/1982              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Thôn<br>Xuân<br>Giang,<br>xã Lệ<br>Thủy,<br>tỉnh<br>Quảng<br>Trị       | Số 61 Trần<br>Phú,<br>phường<br>Thủ Dầu<br>Một,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Triết<br>học; Thạc sĩ<br>Triết học                                                                                       | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Thành phố; Ủy viên Ban<br>Thường vụ Đảng ủy Cơ quan<br>Ban Tuyên giáo và Dân vận<br>Thành ủy, Phó Trưởng Ban<br>Tuyên giáo và Dân vận Thành<br>ủy Thành phố Hồ Chí Minh | Ban<br>Tuyên<br>giáo và<br>Dân vận<br>Thành ủy<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 20/10/2006       | Không                         | Tỉnh<br>Bình<br>Dương<br>nhiệm<br>kỳ 2016-<br>2021;<br>2021-<br>2026;<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh<br>nhiệm<br>kỳ 2021-<br>2026 |

| ST<br>T | Họ và tên              | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                 | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                                          | Trình độ học vấn            |                                                      |                       |                            |                | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Nơi công<br>tác                | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                        |
|---------|------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------|
|         |                        |                        |              |              |            |             |                                             |                                                                                                                                            | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                        | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                |                  |                               |                                                     |
| 5       | DƯƠNG<br>LONG<br>THÀNH | 20/10/1984             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Tiến<br>Thắng,<br>Thành<br>phố Hà<br>Nội | P1-34.02<br>Vinhomes<br>Central<br>Park, 720A<br>Điện Biên<br>Phủ, khu<br>phố 40<br>phường<br>Thạnh Mỹ<br>Tây, Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Công<br>nghệ thông<br>tin | Cử<br>nhân            | Không                      | Tiếng<br>Anh B | Ủy viên Ủy ban Trung ương<br>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;<br>Phó Chủ tịch Trung ương Hội<br>Doanh nhân trẻ Việt Nam;<br>Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ<br>tỉnh Tây Ninh; Chủ tịch Hội<br>đồng quản trị Tập đoàn<br>Thắng Lợi Group; Ủy viên<br>Ban Kinh tế - Ngân sách Hội<br>đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh | Tập đoàn<br>Thắng<br>Lợi Group |                  | Không                         | Tỉnh<br>Tây<br>Ninh<br>nhiệm<br>kỳ<br>2021-<br>2026 |

UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 2: Gồm các phường: Tây Nam, Long Nguyên, Chánh Phú Hòa, Thới Hòa, Hòa Lợi, Bến Cát, Bình Cơ, Tân Uyên và các xã: Minh Thạnh, Dầu Tiếng, Long Hòa, Thanh An, Trừ Văn Thố, Bàu Bàng, An Long, Phú Giáo, Phước Hòa, Phước Thành, Bắc Tân Uyên, Thường Tân.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.

| ST<br>T | Họ và tên                | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                       | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                        | Trình độ học vấn            |                                                                                                  |                       |                            |                                             | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                  | Nơi công<br>tác                                                       | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                 |
|---------|--------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|----------------------------------------------|
|         |                          |                        |              |              |            |             |                                                   |                                                                                                          | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                    | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                                |                                                                                                                                                                       |                                                                       |                  |                               |                                              |
| 1       | DƯƠNG<br>VĂN HẠNH        | 30/10/1977             | Nam          | Việt<br>Nam  | Chơ-<br>ro | Không       | Xã Châu<br>Pha,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | Ấp Tân Ro,<br>Xã Châu<br>Pha,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                                             | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Thư<br>viện -<br>Thông tin                                            | Cử<br>nhân            | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B1<br>Châu Âu                  | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ, Phó Giám đốc Sở Dân tộc<br>và Tôn giáo Thành phố Hồ<br>Chí Minh                                                                     | Sở Dân<br>tộc và<br>Tôn giáo<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh           | 15/12/2010       | Không                         | Không                                        |
| 2       | NGUYỄN<br>THỊ ÁNH<br>HOA | 26/4/1977              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Đức<br>Huệ,<br>tỉnh Tây<br>Ninh                | Số 78-80<br>Cách<br>mạng<br>Tháng 8,<br>khu phố 1,<br>phường<br>Xuân Hòa,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật<br>quốc tế; Đại<br>học Tiếng<br>Anh; Thạc sĩ<br>Quản trị<br>công | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Đại học<br>Tiếng<br>Anh;<br>Tiếng<br>Pháp A | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Ủy ban nhân dân Thành<br>phố; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch<br>Hội đồng Thành viên Tổng<br>Công ty Du lịch Sài Gòn<br>TNHH Một Thành viên | Tổng<br>Công ty<br>Du lịch<br>Sài Gòn<br>TNHH<br>Một<br>Thành<br>viên | 26/6/2008        | Không                         | Thành<br>phố<br>nhiệm<br>kỳ<br>2016-<br>2021 |

| ST<br>T | Họ và tên                                                     | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo  | Quê<br>quán                                       | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                    | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                                                                       |                       |                            |                | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Nơi công<br>tác                                           | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                       |
|---------|---------------------------------------------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|--------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------|
|         |                                                               |                        |              |              |            |              |                                                   |                                                                                                                      | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                                                                                         | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                           |                  |                               |                                                    |
| 3       | NGUYỄN<br>VĂN RIỄN<br><br>(LINH<br>MỤC<br>NGUYỄN<br>VĂN RIỄN) | 20/12/1955             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Công<br>giáo | Xã Tân<br>Tiến,<br>tỉnh<br>Hưng<br>Yên            | Nhà thờ<br>Thánh<br>Giuse, tổ<br>2, khu phố<br>Hòa Phú 5,<br>phường<br>Bình<br>Dương,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Thần<br>học                                                                                                                                                | Cử<br>nhân            | Không                      | Tiếng<br>Anh   | Linh mục, Phó Chủ tịch -<br>Tổng Thư ký Trung ương Ủy<br>ban Đoàn kết Công giáo Việt<br>Nam, Chủ tịch Ủy ban Đoàn<br>kết Công giáo Việt Nam<br>Thành phố Hồ Chí Minh; Linh<br>mục, Chánh xứ Giáo xứ<br>Thánh Giuse, Giáo phận Phú<br>Cường; Phó Chủ tịch không<br>chuyên trách Ủy ban Mặt<br>trận Tổ quốc Việt Nam Thành<br>phố Hồ Chí Minh | Nhà thờ<br>Thánh<br>Giuse                                 |                  | XIV, XV                       | Tỉnh<br>Bình<br>Dương<br>nhiệm<br>kỳ 2011-<br>2016 |
| 4       | TÀO ĐỨC<br>THẮNG                                              | 15/7/1973              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không        | Phường<br>Nguyệt<br>Viên,<br>tỉnh<br>Thanh<br>Hóa | Nhà B8-12<br>Khu đô thị<br>Vinhomes<br>Gardenia,<br>phường<br>Tứ Liên,<br>Thành phố<br>Hà Nội                        | 12/12                       | Đại học<br>chuyên ngành<br>Vô tuyến điện<br>và thông tin;<br>Đại học<br>chuyên ngành<br>Quản trị kinh<br>doanh công<br>nghiệp và Xây<br>dựng cơ bản;<br>Thạc sĩ Điện<br>tử viễn thông | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh C | Ủy viên Ban Chấp hành<br>Trung ương Đảng, Phó Bí thư<br>Đảng ủy, Trung tướng, Chủ<br>tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập<br>đoàn Công nghiệp -Viễn<br>thông Quân đội                                                                                                                                                                                | Tập đoàn<br>Công<br>nghiệp -<br>Viễn<br>thông<br>Quân đội | 21/11/2000       | Không                         | Không                                              |

| ST<br>T | Họ và tên                      | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                         | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                | Trình độ học vấn            |                                                                                                         |                       |                            |                            | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nơi công<br>tác                                                      | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                       |
|---------|--------------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------|
|         |                                |                        |              |              |            |             |                                                     |                                                                                                                  | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                                              | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                      |                  |                               |                                                    |
| 5       | NGUYỄN<br>PHẠM<br>DUY<br>TRANG | 26/01/1982             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Phú An,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | Căn hộ<br>1409A,<br>Tòa NO4A<br>- Chung<br>cư Ngoại<br>giao đoàn,<br>phường<br>Xuân Đỉnh,<br>thành phố<br>Hà Nội | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật<br>hình sự; Đại<br>học chuyên<br>ngành ngôn<br>ngữ Anh;<br>Thạc sĩ Luật | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân<br>tiếng<br>Anh | Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng<br>Ban Tuyên giáo - Dân vận Đảng ủy<br>Trung ương Đoàn; Bí thư Ban Chấp<br>hành Trung ương Đoàn, Chủ tịch<br>Hội đồng Đội Trung ương; Ủy viên<br>Ủy ban Quốc gia về trẻ em; Phó<br>Chủ tịch Hội bảo vệ quyền trẻ em<br>Việt Nam; Ủy viên Hội đồng bảo<br>trợ Quỹ bảo trợ Trẻ em Việt Nam;<br>Ủy viên Ban Chấp hành Trung<br>ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt<br>Nam; Ủy viên Ban Chấp hành<br>Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt<br>Nam; Thành viên Hội đồng Quản lý<br>Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt<br>Nam | Trung<br>ương<br>Đoàn<br>Thanh<br>niên<br>cộng sản<br>Hồ Chí<br>Minh | 31/7/2004        | Không                         | Tỉnh<br>Bình<br>Dương<br>nhiệm<br>kỳ 2011-<br>2016 |

UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 3: Gồm các phường: Tân Hiệp, Tân Khánh, Vĩnh Tân, Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Tam Bình, Hiệp Bình.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.

| ST<br>T | Họ và tên       | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                            | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                             | Trình độ học vấn            |                                                                                                       |                       |                            |                                                                               | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                        | Nơi công<br>tác                                                            | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                                         |
|---------|-----------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                 |                        |              |              |            |             |                                        |                                                                                                                               | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                                            | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                                                                  |                                                                                                                                                                             |                                                                            |                  |                               |                                                                                      |
| 1       | DIỆP<br>HỒNG DI | 16/12/1976             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Hoa        | Không       | Trung<br>Quốc                          | C1.06.08 lô<br>C, khu nhà<br>ở cao<br>tầng, khu<br>phố 4,<br>phường<br>Bình Phú,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh               | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật<br>Quốc tế;<br>Thạc sĩ Luật<br>Hành chính                             | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh<br>IELTS<br>5.5<br>(tương<br>đương<br>B2<br>khung<br>Châu<br>Âu) | Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ<br>nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng<br>ủy, Ủy viên Hội đồng quản<br>trị, Phó Tổng Giám đốc Liên<br>hiệp Hợp tác xã Thương mại<br>Thành phố Hồ Chí Minh | Liên hiệp<br>Hợp tác<br>xã<br>Thương<br>mại<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 23/6/2005        | Không                         | Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh<br>nhiệm<br>kỳ 2015<br>- 2020                         |
| 2       | TẠ VĂN<br>ĐẸP   | 31/12/1975             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Gia Lộc,<br>tỉnh Tây<br>Ninh | Căn hộ<br>L06.01,<br>Landmark<br>1,<br>Vinhomes<br>Central<br>Park,<br>phường<br>Thạnh Mỹ<br>Tây, Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 12/12                       | Đại học<br>Cảnh sát<br>nhân dân,<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật;<br>Thạc sĩ Luật;<br>Tiến sĩ Luật | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B2<br>Châu Âu                                                    | Ủy viên Ban Thường vụ<br>Thành ủy; Phó Bí thư Đảng<br>ủy, Thiếu tướng, Phó Giám<br>đốc Công an Thành phố Hồ<br>Chí Minh                                                     | Công an<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh                                     | 10/3/1999        | Không                         | Huyện<br>Dương<br>Minh<br>Châu,<br>tỉnh<br>Tây<br>Ninh<br>nhiệm<br>kỳ 2016<br>- 2021 |

| ST<br>T | Họ và tên                  | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                                | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                               | Trình độ học vấn            |                                                                                                  |                       |                            |                               | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                | Nơi công<br>tác                                                          | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                   |
|---------|----------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|         |                            |                        |              |              |            |             |                                                            |                                                                                                                 | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                    | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                  |                                                                                                                                                                                                     |                                                                          |                  |                               |                                                                |
| 3       | TRƯƠNG<br>THỊ BÍCH<br>HẠNH | 28/10/1975             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Chánh<br>Hiệp,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | Số 178/13<br>đường<br>Huỳnh Văn<br>Lũy, khu<br>phố Phú Lợi<br>7, phường<br>Phú Lợi,<br>Thành phố<br>Hồ Chí Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật;<br>Thạc sĩ Luật                                                 | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân<br>Ngôn<br>ngữ Anh | Ủy viên Ban Thường vụ<br>Thành ủy, Ủy viên Ban<br>Thường vụ các cơ quan Đảng<br>Thành phố, Bí thư Đảng ủy,<br>Phó Chủ tịch Thường trực Ủy<br>ban Mặt trận Tổ quốc Việt<br>Nam Thành phố Hồ Chí Minh | Ủy ban<br>Mặt trận<br>Tổ quốc<br>Việt Nam<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 27/10/2006       | XIV                           | Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh<br>nhiệm<br>kỳ<br>2021-<br>2026 |
| 4       | LÊ VĂN<br>KHẨM             | 20/3/1969              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Đông<br>Cứu,<br>tỉnh<br>Bắc<br>Ninh.                 | Căn hộ<br>12A08<br>Trung Yên<br>Plaza, Số 1<br>phố Trung<br>Hòa,<br>phường<br>Yên Hòa,<br>thành phố<br>Hà Nội   | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Bác<br>sĩ đa khoa,<br>Thạc sĩ Y xã<br>hội học,<br>Tiến sĩ Nhân<br>học | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Thạc sĩ -<br>Tiếng<br>Anh     | Ủy viên là Đại biểu Quốc hội<br>hoạt động chuyên trách tại<br>Ủy ban Văn hóa và Xã hội của<br>Quốc hội                                                                                              | Ủy ban<br>Văn hóa<br>và Xã hội<br>của Quốc<br>hội                        | 27/6/2002        | XV                            | Không                                                          |



| ST<br>T | Họ và tên           | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                 | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                        | Trình độ học vấn            |                                                                                                          |                       |                            |                                           | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                              | Nơi công<br>tác                                                               | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                                                                             |
|---------|---------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                     |                        |              |              |            |             |                                             |                                                                                                                          | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                            | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                              |                                                                                                                   |                                                                               |                  |                               |                                                                                                                          |
| 5       | NGUYỄN<br>VIỆT LONG | 07/3/1984              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Núi<br>Thành,<br>thành<br>phố Đà<br>Nẵng | D21.08,<br>Chung cư<br>Sadora, số<br>2 đường<br>13, khu<br>phố 38,<br>phường<br>An Khánh,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Toán<br>kỹ thuật;<br>Thạc sĩ Toán<br>kỹ thuật;<br>Tiến sĩ Khoa<br>học Quản lý | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Thạc sĩ<br>tiếng<br>Anh,<br>tiếng<br>Pháp | Phó trưởng Ban Tuyên giáo<br>và Dân vận Thành ủy Thành<br>phố Hồ Chí Minh; Ủy viên<br>Hội đồng Lý luận Trung ương | Ban<br>Tuyên<br>giáo và<br>Dân vận<br>Thành ủy<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 22/4/2016        | Không                         | Tỉnh<br>Bình<br>Dương<br>nhiệm<br>kỳ<br>2021-<br>2026;<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh<br>nhiệm<br>kỳ<br>2021-<br>2026 |

UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 4: Gồm các phường: Vũng Tàu, Tam Thắng, Rạch Dừa, Phước Thắng, Bà Rịa, Long Hương, Phú Mỹ, Tân Hải, Tân Phước, Tân Thành và các xã: Châu Pha, Châu Đức, Long Sơn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.

| ST<br>T | Họ và tên          | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                   | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                            | Trình độ học vấn            |                                                                                         |                       |                            |                                          | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                       | Nơi công<br>tác                                         | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                                                                                         |
|---------|--------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                    |                        |              |              |            |             |                                               |                                                                                                              | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                              | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                             |                                                                                                                                                                                                            |                                                         |                  |                               |                                                                                                                                      |
| 1       | LÊ KHÁNH<br>HÀI    | 27/5/1966              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Triệu<br>Phong,<br>tỉnh<br>Quảng<br>Trị | Số 6<br>Hoàng<br>Diệu,<br>phường<br>Ba Đình,<br>thành phố<br>Hà Nội                                          | 10/10                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành<br>Chính trị                                                 | Cử<br>nhân            | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh C                           | Ủy viên Ban Chấp hành<br>Trung ương Đảng; Ủy viên<br>Ban Thường vụ Đảng ủy các<br>cơ quan đảng Trung ương; Bí<br>thư Đảng ủy Văn phòng Chủ<br>tịch nước; Chủ nhiệm Văn<br>phòng Chủ tịch nước              | Văn<br>phòng<br>Chủ tịch<br>nước                        | 08/6/1985        | XV                            | Không                                                                                                                                |
| 2       | NGUYỄN<br>KIM LOAN | 07/3/1980              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Vĩnh<br>Thành,<br>tỉnh<br>Vĩnh<br>Long     | Số 09,<br>đường<br>DX044,<br>khu phố<br>Phú Mỹ 5,<br>phường<br>Bình<br>Dương,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Chủ<br>nghĩa xã hội<br>khoa học;<br>Thạc sĩ<br>Chính trị học | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh C,<br>Cử<br>nhân<br>Anh văn | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Thành phố; Ủy viên Ban<br>Chấp hành Đảng bộ Ban<br>Công tác Công đoàn, Bí thư<br>Chi bộ Tuyên giáo - Nữ công,<br>Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao<br>động Thành phố Hồ Chí Minh | Liên<br>đoàn Lao<br>động<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 18/02/2004       | Không                         | Tính<br>Bình<br>Dương<br>nhiệm<br>kỳ 2016-<br>2021,<br>2021-<br>2026;<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh<br>nhiệm<br>kỳ 2021-<br>2026 |

| ST<br>T | Họ và tên                      | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                   | Nơi ở hiện<br>nay                                                                     | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                                   |                       |                            |                                 | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                      | Nơi công<br>tác                                                       | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                               |
|---------|--------------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------|
|         |                                |                        |              |              |            |             |                                               |                                                                                       | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                                                     | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                    |                                                                                                           |                                                                       |                  |                               |                                                            |
| 3       | LÊ NGỌC<br>SƠN                 | 16/02/1972             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Hoàng<br>Giang,<br>tỉnh<br>Thanh<br>Hóa | Số 49 phố<br>Thịnh Liệt,<br>Tổ 5,<br>phường<br>Hoàng<br>Mai,<br>Thành phố<br>Hà Nội   | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Công<br>nghệ Khoan<br>- Khai thác<br>dầu khí;<br>Thạc sĩ<br>Đánh giá và<br>Quản lý mỏ<br>dầu khí                       | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Thạc sĩ<br>bằng<br>tiếng<br>Anh | Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội<br>đồng Thành viên Tập đoàn<br>Công nghiệp - Năng lượng<br>Quốc gia Việt Nam | Tập đoàn<br>Công<br>nghiệp -<br>Năng<br>lượng<br>Quốc gia<br>Việt Nam | 03/10/2002       | Không                         | Không                                                      |
| 4       | NGUYỄN<br>THỊ<br>THANH<br>THÚY | 05/9/1977              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Nhị<br>Long,<br>tỉnh<br>Vĩnh<br>Long       | 793/51/12<br>Trần Xuân<br>Soạn,<br>phường<br>Tân Hưng,<br>thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Cao đẳng<br>Đạo diễn<br>sân khấu;<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành<br>Thanh nhạc;<br>Thạc sĩ<br>Nghệ thuật<br>âm nhạc;<br>Thạc sĩ<br>Quản lý<br>công | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B1                 | Ủy viên Ban Thường vụ Đảng<br>ủy, Phó Giám đốc Sở Văn hóa<br>và Thể thao Thành phố Hồ<br>Chí Minh         | Sở Văn<br>hóa và<br>Thể thao<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh           | 20/7/2009        | Không                         | Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh<br>khóa<br>VIII,<br>khóa IX |

| ST<br>T | Họ và tên                | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                              | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                | Trình độ học vấn            |                                                                                                           |                       |                            |                | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                             | Nơi công<br>tác                              | Ngày vào<br>Đảng |  | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|--------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------|--|-------------------------------|------------------------------|
|         |                          |                        |              |              |            |             |                                                          |                                                                                                                  | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                             | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ   |                                                                                                                                                                  |                                              |                  |  |                               |                              |
| 5       | NGUYỄN<br>THÀNH<br>TRUNG | 14/3/1976              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Tam<br>Long,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | 60/1<br>đường Lê<br>Hồng<br>Phong, tổ<br>9, khu phố<br>24,<br>phường<br>Vũng Tàu,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành xây<br>dựng Đảng<br>và chính<br>quyền nhà<br>nước; Thạc<br>sĩ chính trị<br>học | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Thành phố; Phó Bí thư<br>thường trực Đảng ủy Quân<br>sự Thành phố, Thiếu tướng,<br>Chính ủy Bộ Tư lệnh Thành<br>phố Hồ Chí Minh | Bộ Tư<br>lệnh<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 27/12/1999       |  | Không                         | Không                        |

UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 5: Gồm đặc khu Côn Đảo, phường Tam Long và các xã: Ngã Giao, Xuân Sơn, Bình Giã, Hồ Tràm, Kim Long, Nghĩa Thành, Xuyên Mộc, Bàu Lâm, Hòa Hội, Hòa Hiệp, Bình Châu, Long Điền, Long Hải, Đất Đỏ, Phước Hải.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 02 người. Số người ứng cử: 04 người.

| ST<br>T | Họ và tên               | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                              | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                              | Trình độ học vấn            |                                                                           |                       |                            |                                                          | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                  | Nơi công<br>tác                                                  | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                                                                                       |
|---------|-------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                         |                        |              |              |            |             |                                                          |                                                                                                                                | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                             | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                                             |                                                                                                                                                                                                       |                                                                  |                  |                               |                                                                                                                                    |
| 1       | NGUYỄN<br>MINH<br>HOÀNG | 14/5/1978              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Phước<br>Hải,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh    | Số 296<br>đường<br>Huỳnh Tấn<br>Phát, Tổ 5,<br>khu phố 6<br>Phước<br>Hiệp,<br>phường<br>Bà Rịa,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Đông<br>phương<br>học; Thạc sĩ<br>Luật kinh tế | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Đại học<br>Tiếng<br>Trung;<br>Tiếng<br>Anh B2<br>Châu Âu | Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội<br>đồng nhân dân phường Tam<br>Long, Thành phố Hồ Chí Minh                                                                                                               | Đảng ủy<br>phường<br>Tam<br>Long,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 30/5/2008        | Không                         | Thành<br>phố Bà<br>Rịa (cũ)<br>nhiệm<br>kỳ 2016<br>-2021,<br>2021-<br>2026;<br>Phường<br>Tam<br>Long<br>nhiệm<br>kỳ 2021<br>- 2026 |
| 2       | HUỲNH<br>THỊ PHÚC       | 17/02/1976             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Tam<br>Long,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | Số 176/6<br>Nguyễn<br>Đình Chiểu<br>- Phước<br>Hiệp,<br>phường<br>Bà Rịa,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                       | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Quản<br>lý Văn hóa;<br>Thạc sĩ Văn<br>hóa      | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân<br>Ngôn<br>ngữ Anh                            | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Thành phố; Ủy viên Ban<br>Chấp hành Đảng bộ, Phó<br>Trưởng Đoàn chuyên trách<br>Đoàn đại biểu Quốc hội<br>Thành phố Hồ Chí Minh; Bí<br>thư Chi bộ Công tác Quốc hội. | Đoàn đại<br>biểu<br>Quốc hội<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh.     | 25/12/1997       | XV                            | Tỉnh Bà<br>Rịa –<br>Vũng<br>Tàu<br>nhiệm<br>kỳ<br>2016-<br>2021                                                                    |

| ST<br>T | Họ và tên                | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                              | Nơi ở hiện<br>nay                                                                        | Trình độ học vấn            |                                                                                                               |                       |                            |                               | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                              | Nơi công<br>tác                                        | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                                                                                                                    |
|---------|--------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                          |                        |              |              |            |             |                                                          |                                                                                          | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                 | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                  |                                                                                                                                                                                                                   |                                                        |                  |                               |                                                                                                                                                                 |
| 3       | VÕ NGỌC<br>THANH<br>TRÚC | 27/02/1981             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Tam<br>Long,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | 124 Trần<br>Hưng Đạo,<br>ấp Long<br>Tân, xã<br>Long Điền,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật;<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành<br>Ngôn ngữ<br>Anh; Thạc sĩ<br>Quản lý<br>công | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân<br>Ngôn<br>ngữ Anh | Ủy viên Ban Thường vụ<br>Thành ủy; Ủy viên Ban Chấp<br>hành Đảng bộ các cơ quan<br>Đảng Thành phố; Phó Chủ<br>tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc<br>Việt Nam; Chủ tịch Hội Liên<br>hiệp Phụ nữ Thành phố Hồ<br>Chí Minh | Hội Liên<br>hiệp Phụ<br>nữ Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 07/01/2004       | Không                         | Tỉnh Bà<br>Rịa -<br>Vũng<br>Tàu<br>nhiệm<br>kỳ 2016-<br>2021,<br>2021-<br>2026;<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh<br>nhiệm<br>kỳ 2021-<br>2026<br>(sau sắp<br>xếp) |
| 4       | DƯƠNG<br>MINH<br>TUẤN    | 24/11/1974             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Long<br>Điền,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh    | 3A1, ấp<br>Long Tân,<br>xã Long<br>Điền,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                  | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật,<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành Hành<br>chính, Thạc<br>sĩ Luật                 | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân<br>tiếng<br>Anh    | Phó Vụ trưởng Vụ Địa<br>phương 3, Ban Tuyên giáo và<br>Dân vận Trung ương                                                                                                                                         | Ban<br>Tuyên<br>giáo và<br>Dân vận<br>Trung<br>ương    | 19/5/2003        | XIV                           | Tỉnh Bà<br>Rịa -<br>Vũng<br>Tàu các<br>nhiệm<br>kỳ: 1999-<br>2004,<br>2004-<br>2011,<br>2011-<br>2016,<br>2021-<br>2026                                         |

UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 6: Gồm các phường: Tân Định, Sài Gòn, Bến Thành, Cầu Ông Lãnh, Bàn Cờ, Xuân Hòa, Hòa Hưng, Nhiều Lộc, Diên Hồng, Vườn Lài, Phú Nhuận, Cầu Kiệu, Đức Nhuận, Tân Sơn Nhất, Tân Sơn Hòa, An Đông, Chợ Lớn, Bình Tây, Bình Tiên, Bình Phú.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.

| ST<br>T | Họ và tên              | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                             | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                            | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                           |                       |                            |                              | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                   | Nơi công<br>tác                                                              | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                        |                        |              |              |            |             |                                                         |                                                                                                                              | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                                                                                | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                 |                                                                                                                                                                        |                                                                              |                  |                               |                              |
| 1       | ĐỖ ĐỨC<br>HIỂN         | 14/9/1977              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Trà<br>Giang,<br>tỉnh<br>Hưng<br>Yên.                | Căn hộ số<br>N4A12,<br>nhà số 4,<br>dự án Nhà<br>ở để bán,<br>Tổ dân<br>phố 1,<br>phường<br>Từ Liêm,<br>thành phố<br>Hà Nội. | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật<br>Tư pháp và<br>Hành chính<br>nhà nước;<br>Thạc sĩ Luật<br>Dân sự                                        | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân -<br>Tiếng<br>Anh | Ủy viên là Đại biểu Quốc hội<br>hoạt động chuyên trách tại<br>Ủy ban Pháp luật và Tư pháp<br>của Quốc hội; Phó Chủ tịch<br>Nhóm nghị sĩ hữu nghị Việt<br>Nam - Thụy Sĩ | Ủy ban<br>Pháp luật<br>và Tư<br>pháp của<br>Quốc hội                         | 27/10/2005       | XV                            | Không                        |
| 2       | VƯƠNG<br>THANH<br>LIỄU | 13/3/1983              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Hoa        | Không       | Phường<br>Tân<br>Phú,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | Số 41/1/1<br>Đội Cung,<br>phường<br>Phú Thọ,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                                                  | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Kinh<br>tế, Đại học<br>chuyên<br>ngành Triết<br>học; Thạc sĩ<br>Xây dựng<br>Đảng và<br>chính quyền<br>Nhà nước | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B               | Phó Bí thư Đảng ủy phường;<br>Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân<br>dân, Chủ tịch Ủy ban nhân<br>dân phường Bình Tiên, Thành<br>phố Hồ Chí Minh                                | Ủy ban<br>nhân dân<br>phường<br>Bình<br>Tiên,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 04/12/2006       | Không                         | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên              | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                  | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                         | Trình độ học vấn            |                                                                  |                       |                            |                | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                     | Nơi công<br>tác                                                                     | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                       |
|---------|------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
|         |                        |                        |              |              |            |             |                                              |                                                                                                           | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                    | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ   |                                                                                                                                          |                                                                                     |                  |                               |                                                                    |
| 3       | TRẦN LƯU<br>QUANG      | 30/8/1967              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Trảng<br>Bàng,<br>tỉnh Tây<br>Ninh | Chung cư<br>Panorama,<br>số 216<br>Trần Văn<br>Trà,<br>phường<br>Tân Hưng,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành cơ<br>khí; Thạc sĩ<br>Quản lý<br>công | Thạc sĩ               | Cử<br>nhân                 | Tiếng<br>Anh B | Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư<br>Thành ủy Thành phố Hồ Chí<br>Minh                                                                        | Thành ủy<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh                                             | 02/8/1997        | XIV, XV                       | Tỉnh<br>Tây<br>Ninh<br>nhiệm<br>kỳ 2011-<br>2016,<br>2016-<br>2021 |
| 4       | TRỊNH THỊ<br>HIỀN TRÂN | 14/11/1992             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Hoa Lư,<br>tỉnh<br>Ninh<br>Bình    | 30/12B<br>Ngô Thời<br>Nhiệm,<br>Khu phố 7,<br>phường<br>Xuân Hòa,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh          | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Xã<br>hội học                         | Cử<br>nhân            | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B | Phó Bí thư Thành Đoàn, Phó<br>Bí thư Đảng ủy Ban Công tác<br>Đoàn và Thanh, thiếu nhi,<br>Chủ tịch Hội đồng Đội Thành<br>phố Hồ Chí Minh | Đoàn<br>Thanh<br>niên<br>cộng sản<br>Hồ Chí<br>Minh,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 11/12/2010       | Không                         | Không                                                              |



| ST<br>T | Họ và tên          | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                         | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                                                                 | Trình độ học vấn            |                                                                     |                               |                            |                           | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                      | Nơi công<br>tác                                | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|--------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                    |                        |              |              |            |             |                                                     |                                                                                                                                                                   | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                          | Học<br>hàm,<br>học vị         | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ              |                                                                                                                           |                                                |                  |                               |                              |
| 5       | NGUYỄN<br>VŨ TRUNG | 25/01/1972             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Xuân<br>Phương,<br>Thành<br>phố Hà<br>Nội | Căn hộ p2-<br>3004<br>Chung cư<br>Vinhomes<br>Central<br>Park, 720A<br>Điện Biên<br>Phủ, khu<br>phố 41,<br>phường<br>Thạnh Mỹ<br>Tây, thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 12/12                       | Bác sĩ<br>chuyên<br>khoa sơ bộ<br>răng hàm<br>mặt; Tiến sĩ<br>Y học | Phó<br>Giáo<br>sư,<br>Tiến sĩ | Cao<br>cấp                 | Tiến sĩ -<br>Tiếng<br>Anh | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ phường Xuân Hoà; Bí thư<br>Đảng ủy, Viện trưởng Viện<br>Pasteur Thành phố Hồ Chí<br>Minh | Viện<br>Pasteur<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 04/4/1994        | Không                         | Không                        |

**UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh**

**Đơn vị bầu cử số 7: Gồm các phường: Xóm Chiếu, Khánh Hội, Vĩnh Hội, Tân Hưng, Cát Lái, Tân Mỹ, Tân Thuận, Phú Thuận và các xã: Nhà Bè, Hiệp Phước, Cần Giò, Bình Khánh, An Thới Đông, Thạnh An.**

**Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.**

| ST<br>T | Họ và tên                | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                              | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                    | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                          |                       |                            |                         | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                          | Nơi công<br>tác                                             | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|--------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                          |                        |              |              |            |             |                                                          |                                                                                                      | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                                            | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ            |                                                                                                                                                                                               |                                                             |                  |                               |                              |
| 1       | LÊ VĂN<br>ĐỒNG           | 16/4/1975              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Hoàng<br>Tiến,<br>tỉnh<br>Thanh<br>Hóa             | Số 33,<br>đường<br>Hàn<br>Thuyên,<br>khu phố 3,<br>phường<br>Sài Gòn,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật;<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành Lý<br>luận Chính<br>trị - Hành<br>chính; Thạc<br>sĩ Luật; Tiến<br>sĩ Luật | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Đại học<br>tiếng<br>Anh | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Thành phố, Ủy viên Ban<br>Chấp hành Đảng bộ các cơ<br>quan Đảng Thành phố; Bí thư<br>Đảng ủy, Viện trưởng Viện<br>kiểm sát nhân dân Thành phố<br>Hồ Chí Minh | Viện<br>kiểm sát<br>nhân dân<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 06/10/1997       | Không                         | Không                        |
| 2       | UNG THỊ<br>XUÂN<br>HƯƠNG | 04/6/1964              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Thới<br>Hòa,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | Số 27<br>đường S5,<br>khu phố 5,<br>phường<br>Tây Thạnh,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh              | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật;<br>Thạc sĩ Luật<br>Hành chính                                                                           | Thạc sĩ               | Cử<br>nhân                 | Tiếng<br>Anh C          | Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội<br>Luật gia Thành phố Hồ Chí<br>Minh                                                                                                                              | Hội Luật<br>gia<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh              | 05/7/1995        | Không                         | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên            | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                               | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                 | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                                              |                               |                            |                                               | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                                                                                          | Nơi công<br>tác                                                                          | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|----------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                      |                        |              |              |            |             |                                           |                                                                                                   | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                                                                | Học<br>hàm,<br>học vị         | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                          |                  |                               |                              |
| 3       | LÊ QUANG<br>MẠNH     | 14/4/1974              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Mỹ<br>Đức,<br>thành<br>phố Hà<br>Nội   | Số 12/10<br>ngõ 110<br>phố Quan<br>Nhân,<br>phường<br>Thanh<br>Xuân,<br>thành phố<br>Hà Nội.      | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Quản<br>lý kinh<br>doanh du<br>lich, Thạc sĩ<br>Kinh tế phát<br>triển, Thạc<br>sĩ Tài chính -<br>Ngân hàng,<br>Tiến sĩ Kinh<br>tế | Tiến sĩ                       | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân<br>tiếng<br>Anh,<br>Tiếng<br>Anh D | Ủy viên Ban Chấp hành<br>Trung ương Đảng; Ủy viên<br>Ban Thường vụ Đảng ủy<br>Quốc hội, Ủy viên Ủy ban<br>Thường vụ Quốc hội, Bí thư<br>Đảng ủy Văn phòng Quốc<br>hội, Tổng Thư ký Quốc hội -<br>Chủ nhiệm Văn phòng Quốc<br>hội; Chánh Văn phòng Hội<br>đồng bầu cử quốc gia | Văn<br>phòng<br>Quốc hội                                                                 | 17/10/2001       | XV                            | Không                        |
| 4       | TRẦN THỊ<br>KIM OANH | 29/5/1988              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Đông<br>Hòa,<br>tỉnh<br>Đắk Lắk | 341/G26<br>Lạc Long<br>Quân, Khu<br>phố 11,<br>Phường<br>Hòa Bình,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Tài<br>chính -<br>Ngân hàng;<br>Tiến sĩ Tài<br>chính -<br>Ngân hàng                                                               | Phó<br>Giáo<br>sư,<br>Tiến sĩ | Trung<br>cấp               | Đại học<br>tiếng<br>Anh                       | Phó Trưởng Phòng Quản lý<br>khoa học, Giảng viên cao cấp<br>Trường Đại học Tài chính -<br>Marketing                                                                                                                                                                           | Phòng<br>Quản lý<br>Khoa<br>học,<br>Trường<br>Đại học<br>Tài chính<br>-<br>Marketin<br>g | 29/11/2020       | Không                         | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên        | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                               | Nơi ở hiện<br>nay                                                                            | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                                                        |                       |                            |                         | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                    | Nơi công<br>tác                                                           | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                  |                        |              |              |            |             |                                           |                                                                                              | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                                                                                                             | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ            |                                                                                                         |                                                                           |                  |                               |                              |
| 5       | TRẦN<br>ANH TUẤN | 02/7/1974              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Tuyên<br>Thạnh,<br>tỉnh Tây<br>Ninh | 384/9 Lý<br>Thái Tổ,<br>khu phố<br>25,<br>phường<br>Vườn Lài,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Quản<br>lý Công<br>nghiệp;<br>Thạc sĩ Kinh<br>tế phát<br>triển, Thạc<br>sĩ Tài chính<br>kế toán;<br>Tiến sĩ Quản<br>lý Kinh tế tài<br>chính | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiến sĩ<br>tiếng<br>Anh | Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội<br>đồng thành viên Công ty<br>TNHH MTV Phát triển Công<br>nghiệp Tân Thuận | Công ty<br>TNHH<br>MTV<br>Phát<br>triển<br>Công<br>nghiệp<br>Tân<br>Thuận | 15/10/2003       | XIV, XV                       | Không                        |

UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 8: Gồm các phường: Phú Thạnh, Phú Lâm, An Lạc, Hòa Bình, Phú Thọ, Bình Thới, Minh Phụng, Tân Hòa, Bảy Hiền, Tân Bình, Tân Sơn, Tây Thạnh, Tân Sơn Nhì, Phú Thọ Hòa, Tân Phú.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.

| ST<br>T | Họ và tên          | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo  | Quê<br>quán                                        | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                                                                                                | Trình độ học vấn            |                                                                                                                  |                               |                            |                                                  | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Nơi công<br>tác                                                                                                  | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|--------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|--------------|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                    |                        |              |              |            |              |                                                    |                                                                                                                                                                                                  | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                    | Học<br>hàm,<br>học vị         | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                  |                  |                               |                              |
| 1       | NGUYỄN<br>MINH ĐỨC | 19/7/1969              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không        | Xã<br>Minh<br>Tân,<br>tỉnh<br>Ninh<br>Bình         | Khu A13,<br>Tập thể<br>Học viện<br>Cảnh sát<br>nhân dân,<br>phường<br>Đông<br>Ngạc,<br>thành phố<br>Hà Nội                                                                                       | 10/10                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Cảnh<br>sát điều tra<br>hình sự;<br>Thạc sĩ Luật<br>Hình pháp<br>học; Tiến sĩ<br>Luật | Giáo<br>sư,<br>Tiến sĩ        | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh C;<br>Tiếng<br>sĩ -<br>Tiếng<br>Nga | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Quốc hội; Ủy viên Ban<br>Thường vụ Đảng ủy, Phó Bí<br>thư Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy<br>ban Kiểm tra Đảng ủy Ủy ban<br>Quốc phòng, An ninh và Đối<br>ngoại, Bí thư Chi bộ An ninh,<br>trật tự; Trung tướng, Phó<br>Chủ nhiệm Ủy ban Quốc<br>phòng, An ninh và Đối ngoại<br>của Quốc hội | Ủy ban<br>Quốc<br>phòng,<br>An ninh<br>và Đối<br>ngoại<br>của Quốc<br>hội                                        | 28/01/1994       | XIV, XV                       | Không                        |
| 2       | NGÔ THỊ<br>HUYỀN   | 02/11/1987             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Công<br>giáo | Phường<br>Kiến<br>An,<br>thành<br>phố Hải<br>Phòng | Căn hộ 18.12,<br>Tầng 18 Tòa<br>nhà GH5 dự<br>án khu dân<br>cư và công<br>viên Phước<br>Thiện, 88<br>đường<br>Phước<br>Thiện, Khu<br>phố 29,<br>phường<br>Long Bình,<br>thành phố<br>Hồ Chí Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Thư<br>viện –<br>Thông tin;<br>Tiến sĩ<br>Thông tin<br>học                            | Phó<br>giáo<br>sư,<br>Tiến sĩ | Không                      | Tiến sĩ -<br>Tiếng<br>Anh                        | Trưởng khoa Khoa Thư viện -<br>Thông tin học, Trưởng Đại<br>học Khoa học Xã hội và Nhân<br>văn, Đại học Quốc gia Thành<br>phố Hồ Chí Minh                                                                                                                                                                           | Trưởng<br>Đại học<br>Khoa học<br>Xã hội và<br>Nhân<br>văn, Đại<br>học Quốc<br>gia<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh |                  | Không                         | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên             | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                  | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                  | Trình độ học vấn            |                                                                                                                              |                       |                            |                | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                | Nơi công<br>tác                                         | Ngày vào<br>Đảng |  | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|-----------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------|--|-------------------------------|------------------------------|
|         |                       |                        |              |              |            |             |                                              |                                                                                                                    | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                                                                   | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ   |                                                                                                                                                                                     |                                                         |                  |  |                               |                              |
| 3       | PHAM<br>TRỌNG<br>NHÂN | 20/3/1972              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Dĩ An, Thành<br>phố Hồ Chí<br>Minh | Số 303<br>đường Võ<br>Thị Sáu,<br>khu phố<br>Tây A, phường<br>Đông Hòa,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh             | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành tài<br>chính kế<br>toán; Đại<br>học chuyên<br>ngành quản<br>trị kinh<br>doanh; Thạc<br>sĩ kinh tế | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh C | Ủy viên Ban chấp hành Đảng<br>bộ Thành phố; Ủy viên Ban<br>Chấp hành Đảng bộ Ban<br>Công tác Công đoàn Thành<br>phố, Phó Chủ tịch Liên đoàn<br>lao động Thành phố Hồ Chí<br>Minh    | Liên<br>đoàn Lao<br>động<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 15/8/1998        |  | XIII,<br>XIV, XV              | Không                        |
| 4       | LÊ THANH<br>PHONG     | 06/10/1967             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Tân<br>Thành<br>Bình, tỉnh<br>Vĩnh Long   | Số 112,<br>đường số<br>47, tổ 54,<br>khu phố<br>20,<br>phường<br>Tân Thành<br>Bình,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật<br>kinh tế; Tiến<br>sĩ Luật                                                                  | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Thành phố, Ủy viên Ban<br>Chấp hành Đảng bộ các cơ<br>quan Đảng Thành phố; Bí thư<br>Đảng ủy, Chánh án Tòa án<br>nhân dân Thành phố Hồ Chí<br>Minh | Tòa án<br>nhân dân<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh       | 03/02/1997       |  | XV                            | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên                | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                             | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                            | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                                                                                 |                       |                            |                                            | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                                                       | Nơi công<br>tác                                                    | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|--------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                          |                        |              |              |            |             |                                         |                                                                                                              | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                                                                                                   | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                               |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                    |                  |                               |                              |
| 5       | TRƯƠNG<br>MINH<br>HUY VŨ | 17/5/1984              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Tân<br>Điền,<br>tỉnh<br>Đồng<br>Tháp | 28 đường<br>số 4, khu<br>dân cư<br>DVCIQ4,<br>khu phố 2,<br>phường<br>Tân Mỹ,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Khoa<br>học Xã hội -<br>Châu Âu<br>học; Thạc sĩ<br>Khoa học Xã<br>hội - Toàn<br>cầu hóa,<br>quốc tế hóa<br>và quản trị;<br>Tiến sĩ Kinh<br>tế - Chính<br>trị quốc tế | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiến sĩ<br>- Tiếng<br>Anh,<br>tiếng<br>Đức | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Thành phố; Bí thư Đảng<br>ủy, Viện trưởng Viện Nghiên<br>cứu phát triển Thành phố Hồ<br>Chí Minh, kiêm Chủ tịch Cơ<br>quan điều hành Trung tâm<br>Tài chính Quốc tế Việt Nam<br>tại Thành phố Hồ Chí Minh | Viện<br>Nghiên<br>cứu phát<br>triển<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 24/12/2015       | Không                         | Không                        |

UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 9: Gồm các phường: Thạnh Mỹ Tây, Bình Quới, An Khánh, Bình Lợi Trung, Bình Thạnh, Gia Định, An Hội Đông, An Hội Tây, Thông Tây Hội, An Nhơn, Gò Vấp, Hạnh Thông.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.

| ST<br>T | Họ và tên          | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                            | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                             | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                                              |                       |                            |                                       | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                        | Nơi công<br>tác                                             | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                       |
|---------|--------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
|         |                    |                        |              |              |            |             |                                                        |                                                                                                                               | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                                                                | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                          |                                                                                                                                             |                                                             |                  |                               |                                                                    |
| 1       | LÊ THUY<br>MỸ CHÂU | 26/11/1980             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Đông<br>Thạnh,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | 2/6C<br>đường<br>Nguyễn<br>Thị Thử,<br>ấp 5, xã<br>Xuân Thới<br>Sơn,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                           | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành sư<br>phạm Sinh;<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành Triết<br>học; Thạc sĩ<br>Quản lý<br>giáo dục;<br>Thạc sĩ<br>Quản trị<br>kinh doanh | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B2<br>Châu Âu            | Ủy viên Ban Thường vụ Đảng<br>ủy, Phó Giám đốc Sở Giáo<br>dục và Đào tạo Thành phố<br>Hồ Chí Minh                                           | Sở Giáo<br>dục và<br>Đào tạo<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 13/9/2003        | Không                         | Không                                                              |
| 2       | LÊ QUỐC<br>HÙNG    | 20/8/1966              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Phong<br>Thái,<br>thành<br>phố Huế               | Căn hộ<br>3601<br>Chung cư<br>King<br>Palace, số<br>108<br>Nguyễn<br>Trãi,<br>phường<br>Thanh<br>Xuân,<br>thành phố<br>Hà Nội | 12/12                       | Đại học<br>Cảnh sát<br>chuyên<br>ngành Quản<br>lý hành<br>chính về trật<br>tự xã hội;<br>Tiến sĩ Tội<br>phạm học<br>và phòng<br>ngừa tội<br>phạm             | Tiến sĩ               | Cử<br>nhân                 | Chứng<br>chỉ<br>ngoại<br>ngữ<br>bậc 4 | Ủy viên Ban Chấp hành<br>Trung ương Đảng; Ủy viên<br>Ban Thường vụ Đảng ủy<br>công an Trung ương; Thượng<br>tướng, Thứ trưởng Bộ Công<br>an | Bộ Công<br>an                                               | 26/6/1991        | Không                         | Tỉnh<br>Thừa<br>Thiên<br>Huế<br>(cũ)<br>nhiệm<br>kỳ 2016<br>- 2021 |



| ST<br>T | Họ và tên         | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                               | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                           | Trình độ học vấn            |                                                                                                   |                       |                            |                           | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                      | Nơi công<br>tác                                                                         | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                        |
|---------|-------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------|
|         |                   |                        |              |              |            |             |                                                           |                                                                                                                             | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                     | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ              |                                                                                                                                                                           |                                                                                         |                  |                               |                                                     |
| 3       | TRIỆU LỆ<br>KHÁNH | 03/8/1977              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Hoa        | Không       | Phường<br>Bình<br>Tiên,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | Số 78/1<br>Phạm Phú<br>Thứ,<br>phường<br>Bình Tiên,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                                          | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật;<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành Quản<br>lý xã hội;<br>Thạc sĩ Luật | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B            | Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội<br>đồng nhân dân phường Gia<br>Định, Thành phố Hồ Chí Minh                                                                                   | Đảng ủy<br>phường<br>Gia Định,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh                           | 03/02/2002       | Không                         | Phường<br>Gia<br>Định<br>nhiệm<br>kỳ 2021<br>- 2026 |
| 4       | NGUYỄN<br>HẢI NAM | 08/02/1971             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Quyết<br>Thắng,<br>thành<br>phố Hải<br>Phòng        | 11.1 Lô A<br>Chung cư<br>91 Nguyễn<br>Hữu Cảnh,<br>Khu phố<br>29,<br>phường<br>Thạnh Mỹ<br>Tây, Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật;<br>Thạc sĩ Luật                                                  | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Thạc sĩ -<br>tiếng<br>Anh | Phó Chủ tịch Liên đoàn Luật<br>sư Việt Nam; Đảng ủy viên<br>Đảng bộ bộ phận Đoàn Luật<br>sư Thành phố Hồ Chí Minh;<br>Phó Chủ nhiệm Đoàn Luật sư<br>Thành phố Hồ Chí Minh | Liên<br>đoàn<br>Luật sư<br>Việt Nam<br>- Đoàn<br>Luật sư<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 25/11/2016       | Không                         | Không                                               |

| ST<br>T | Họ và tên             | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                   | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                                                | Trình độ học vấn            |                                                                    |                               |                            |                         | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                            | Nơi công<br>tác              | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|-----------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                       |                        |              |              |            |             |                                               |                                                                                                                                                  | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                      | Học<br>hàm,<br>học vị         | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ            |                                                                                                                 |                              |                  |                               |                              |
| 5       | TRẦN<br>HOÀNG<br>NGÂN | 26/10/1964             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Nhị<br>Quý,<br>tỉnh<br>Đồng<br>Tháp | Số 013, Lô<br>I Chung cư<br>Đồng<br>Điều,<br>đường<br>Châu Thị<br>Hóa, khu<br>phố 56,<br>phường<br>Chánh<br>Hưng,<br>thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Tài<br>chính -<br>Ngân hàng;<br>Tiến sĩ | Phó<br>giáo<br>sư,<br>Tiến sĩ | Cao<br>cấp                 | Đại học<br>Tiếng<br>Anh | Nhà giáo ưu tú, Chủ tịch Hội<br>đồng Tư vấn đột phá phát<br>triển Trường Đại học Sài Gòn<br>trong kỷ nguyên mới | Trường<br>Đại học<br>Sài Gòn | 25/12/1985       | XIII,<br>XIV, XV              | Không                        |

UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 10: Gồm các phường: Trung Mỹ Tây, Đông Hưng Thuận, An Phú Đông, Thới An, Tân Thới Hiệp, Tân Tạo, Bình Trị Đông, Bình Hưng Hòa, Bình Tân.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.

| ST<br>T | Họ và tên                  | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                   | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                           | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                                    |                       |                            |                                                                        | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                               | Nơi công<br>tác                                | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|----------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                            |                        |              |              |            |             |                                               |                                                                                                             | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                                                      | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                                                           |                                                                                                                                                                                                    |                                                |                  |                               |                              |
| 1       | HÀ HẢI                     | 18/3/1968              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Nghĩa<br>Hành,<br>tỉnh<br>Quảng<br>Ngãi | 535<br>Nguyễn<br>Trí<br>Phương,<br>khu phố<br>21,<br>phường<br>Diên<br>Hồng,<br>thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật<br>kinh tế; Đại<br>học chuyên<br>ngành Văn;<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành Công<br>tác tư<br>tưởng; Tiến<br>sĩ Luật | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân<br>Ngôn<br>ngữ<br>Anh,<br>Đại học<br>tiếng<br>Trung<br>Quốc | Bí thư Chi bộ 7, Phó chủ<br>nhiệm Đoàn Luật sư Thành<br>phố Hồ Chí Minh; Ủy viên<br>Ban Thường vụ, Phó Chủ<br>nhiệm Ủy ban Xây dựng<br>Pháp luật và Trợ giúp pháp lý<br>Liên đoàn Luật sư Việt Nam | Đoàn<br>Luật sư<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 29/10/2004       | Không                         | Không                        |
| 2       | NGUYỄN<br>THỊ HỒNG<br>HẠNH | 11/01/1974             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Hàm<br>Liên,<br>tỉnh<br>Lâm<br>Đồng        | 15/21<br>Khuông<br>Việt, khu<br>phố 16,<br>phường<br>Tân Phú,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật;<br>Thạc sĩ Luật                                                                                                   | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân<br>Ngôn<br>ngữ Anh                                          | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ, Ủy viên Ban Chấp hành<br>Đảng bộ Ủy ban nhân dân<br>Thành phố Hồ Chí Minh, Bí<br>Thư Đảng ủy, Giám đốc Sở<br>Tư pháp Thành phố Hồ Chí<br>Minh                    | Sở Tư<br>pháp<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh   | 15/12/1999       | XV                            | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên             | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                             | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                                                                |                       |                            |                            | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Nơi công<br>tác                                   | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                   |
|---------|-----------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------------------------|
|         |                       |                        |              |              |            |             |                                                         |                                                                                                                  | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                                                                                                  | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                   |                  |                               |                                                |
| 3       | PHẠM<br>VĂN<br>THANH  | 08/12/1972             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Lạc<br>Đạo,<br>tỉnh<br>Hưng<br>Yên                   | Số 5 ngõ<br>Kiến Thiết,<br>phố Khâm<br>Thiên,<br>phường<br>Văn Miếu -<br>Quốc Tử<br>Giám,<br>thành phố<br>Hà Nội | 10/10                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Kế<br>toán<br>thương<br>nghịệp dịch<br>vụ; Đại học<br>chuyên<br>ngành tiếng<br>Anh; Thạc sĩ<br>Quản trị<br>kinh doanh                               | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân<br>tiếng<br>Anh | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Chính phủ; Bí thư Đảng ủy<br>Tập đoàn Xăng dầu Việt<br>Nam; Phụ trách Bộ phận đại<br>diện vốn Nhà nước tại Tập<br>đoàn Xăng dầu Việt Nam;<br>Chủ tịch Hội đồng Quản trị<br>Tập đoàn Xăng dầu Việt<br>Nam; Ủy viên Hội đồng tư<br>vấn về kinh tế của Ủy ban<br>Trung ương Mặt trận Tổ<br>quốc Việt Nam | Tập đoàn<br>Xăng dầu<br>Việt Nam                  | 26/9/2008        | Không                         | Không                                          |
| 4       | TRẦN THỊ<br>DIỆU THÚY | 08/3/1977              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Sài<br>Gòn,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | 258A,<br>Nguyễn<br>Thái Bình,<br>phường<br>Bảy Hiền,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                              | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Kinh<br>tế, Đại học<br>chuyên<br>ngành Xây<br>dựng Đảng<br>và chính<br>quyền Nhà<br>nước; Thạc<br>sĩ xây dựng<br>Đảng và<br>chính quyền<br>Nhà nước | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh C             | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Thành phố; Ủy viên Ban<br>Thường vụ Đảng ủy Ủy ban<br>nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy<br>ban nhân dân Thành phố Hồ<br>Chí Minh                                                                                                                                                                              | Ủy ban<br>nhân dân<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 09/11/2003       | XIII,<br>XIV, XV              | Quận<br>Gò Vấp<br>nhiệm<br>kỳ<br>2016-<br>2021 |

| ST<br>T | Họ và tên         | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                              | Nơi ở hiện<br>nay                                                                      | Trình độ học vấn            |                                                                                     |                        |                            |                           | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                      | Nơi công<br>tác                                  | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|-------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|----------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                   |                        |              |              |            |             |                                          |                                                                                        | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                       | Học<br>hàm,<br>học vị  | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ              |                                                                                                                                                                           |                                                  |                  |                               |                              |
| 5       | TRẦN DIỆP<br>TUẤN | 18/5/1967              | Nam          | Việt<br>Nam  | Hoa        | Không       | Xã<br>Châu<br>Thành,<br>tỉnh An<br>Giang | 742<br>Nguyễn<br>Chí Thanh,<br>phường<br>Minh<br>Phụng,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học Y<br>khoa<br>chuyên<br>ngành Bác<br>sĩ chuyên<br>khoa Nhi;<br>Tiến sĩ Y học | Giáo<br>sư,<br>Tiến sĩ | Cao<br>cấp                 | Tiến sĩ -<br>Tiếng<br>Anh | Bí thư Đảng ủy Đại học Y<br>Dược Thành phố Hồ Chí<br>Minh; Bí thư Đảng ủy Trường<br>Y; Cán bộ giảng dạy Bộ môn<br>Nhi, Trường Y - Đại học Y<br>Dược Thành phố Hồ Chí Minh | Đại học Y<br>Dược<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 02/4/2008        | Không                         | Không                        |

UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 11: Gồm các phường: Đông Hòa, Linh Xuân, Thủ Đức, Tăng Nhơn Phú, Long Bình, Long Phước, Bình Trưng, Phước Long, Long Trường.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.

| ST<br>T | Họ và tên                     | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                     | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                                                             | Trình độ học vấn            |                                                                                         |                               |                            |                                               | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                            | Nơi công<br>tác                                                                                                                     | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|-------------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                               |                        |              |              |            |             |                                                 |                                                                                                                                                               | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                              | Học<br>hàm,<br>học vị         | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                                  |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                     |                  |                               |                              |
| 1       | TRẦN THỊ<br>HỒNG<br>LIÊN      | 07/11/1983             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Thượng<br>Phúc,<br>thành<br>phố Hà<br>Nội | Căn hộ<br>19.10, khối<br>D, Chung cư<br>cao tầng<br>(Jamila), số<br>60, đường<br>697, khu<br>phố 12,<br>phường<br>Long<br>Trường,<br>Thành phố<br>Hồ Chí Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Quản<br>trị kinh<br>doanh; Tiến<br>sĩ                        | Phó<br>Giáo<br>sư,<br>Tiến sĩ | Cao<br>cấp                 | Tiến sĩ<br>tiếng<br>Anh -<br>TOEFL<br>iBT 102 | Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ,<br>Trưởng khoa Quản trị Kinh<br>doanh, Trưởng Đại học Kinh<br>tế - Luật, Đại học Quốc gia<br>Thành phố Hồ Chí Minh | Khoa<br>Quản trị<br>Kinh<br>doanh,<br>Trưởng<br>Đại học<br>Kinh tế -<br>Luật, Đại<br>học Quốc<br>gia<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 08/7/2005        | Không                         | Không                        |
| 2       | NGUYỄN<br>THỊ<br>THANH<br>MAI | 01/12/1974             | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Mỏ<br>Cày,<br>tỉnh<br>Quảng<br>Ngãi          | Số 25,<br>đường số<br>15, khu<br>dân cư<br>Him Lam<br>6A, xã<br>Bình<br>Hưng,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                                                  | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Hóa<br>học; Thạc sĩ<br>Hóa phân<br>tích; Tiến sĩ<br>Dược học | Giáo<br>sư,<br>Tiến sĩ        | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh D                                | Ủy viên Ban Chấp hành<br>Trung ương Đảng, Bí thư<br>Đảng ủy, Giám đốc Đại học<br>Quốc gia Thành phố Hồ Chí<br>Minh                              | Đại học<br>Quốc gia<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh                                                                                  | 01/12/2010       | Không                         | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên           | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                           | Nơi ở hiện<br>nay                                                                  | Trình độ học vấn            |                                                                                                        |                       |                            |                       | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                                                 | Nơi công<br>tác                                               | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|---------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                     |                        |              |              |            |             |                                                       |                                                                                    | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                                          | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ          |                                                                                                                                                                                                                                      |                                                               |                  |                               |                              |
| 3       | VÕ<br>HOÀNG<br>NGÂN | 08/8/1978              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Phước<br>Hòa,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | 07, Lô H<br>Khu dân<br>cư K8,<br>phường<br>Phú Lợi,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành xây<br>dựng; Đại<br>học chuyên<br>ngành Luật;<br>Thạc sĩ<br>Quản lý<br>công | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh<br>bậc 2 | Ủy viên Ban chấp hành Đảng<br>bộ Thành phố, Bí thư Đảng<br>ủy, Giám đốc Sở Quy hoạch -<br>Kiến trúc Thành phố Hồ Chí<br>Minh                                                                                                         | Sở Quy<br>hoạch -<br>Kiến trúc<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 21/01/2009       | Không                         | Không                        |
| 4       | NGUYỄN<br>VĂN THÂN  | 02/02/1955             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Quỳnh<br>Phụ,<br>tỉnh<br>Hưng<br>Yên            | Số 15 Tô<br>Hiền<br>Thành,<br>phường<br>Hai Bà<br>Trung,<br>Thành phố<br>Hà Nội    | 10/10                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Vật<br>lý khí<br>quyển, Tiến<br>sĩ Khoa học<br>tự nhiên                     | Tiến sĩ               | Trung<br>cấp               | Tiếng<br>Anh C        | Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy<br>ban Trung ương Mặt trận Tổ<br>quốc Việt Nam, Chủ tịch Hiệp<br>hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa<br>Việt Nam; Phó Chủ tịch<br>Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt<br>Nam - Ba Lan, Chủ tịch Hội<br>Nhạc cổ điển Việt Nam | Hiệp hội<br>Doanh<br>nghiệp<br>nhỏ và<br>vừa Việt<br>Nam      |                  | XIV, XV                       | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên                | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                              | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                                                  | Trình độ học vấn            |                                                                                |                       |                            |                           | Nghề nghiệp, chức vụ                                                         | Nơi công<br>tác                                                 | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                   |
|---------|--------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|         |                          |                        |              |              |            |             |                                                          |                                                                                                                                                    | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                     | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ              |                                                                              |                                                                 |                  |                               |                                                                |
| 5       | VÕ THỊ<br>TRUNG<br>TRINH | 12/5/1975              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Phú<br>Hòa<br>Đông,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | Căn hộ<br>B4.05<br>Chung cư<br>Himlam<br>Riverside,<br>Hoàng<br>Trọng<br>Mậu, Khu<br>phố 59,<br>phường<br>Tân Hưng,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Quản<br>trị kinh<br>doanh; Thạc<br>sĩ Thương<br>mại | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Thạc sĩ -<br>Tiếng<br>Anh | Bí thư Chi bộ, Giám đốc<br>Trung tâm Chuyển đổi số<br>Thành phố Hồ Chí Minh. | Trung<br>tâm<br>Chuyển<br>đổi số<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 19/8/2006        | Không                         | Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh<br>nhiệm<br>kỳ<br>2021-<br>2026 |



UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 12: Gồm các xã: Hóc Môn, Xuân Thới Sơn, Bà Điểm, Phú Hòa Đông, Đông Thạnh, Bình Mỹ, An Nhơn Tây, Nhuận Đức, Thái Mỹ, Tân An Hội, Củ Chi.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.

| ST<br>T | Họ và tên                                                  | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                  | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                   | Trình độ học vấn            |                                                                                                                                                                                              |                       |                            |                                          | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                | Nơi công<br>tác                                                                            | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|------------------------------------------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                                                            |                        |              |              |            |             |                                              |                                                                                                                     | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                                                                                                                                   | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                             |                                                                                                     |                                                                                            |                  |                               |                              |
| 1       | PHAM<br>ĐÌNH<br>DŨNG                                       | 24/10/1973             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Yết<br>Kiêu,<br>thành<br>phố Hải<br>Phòng | 204 B12<br>đường<br>Nguyễn<br>Văn<br>Hường,<br>khu phố<br>12,<br>phường<br>An Khánh,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Công<br>nghệ Sinh<br>học; Đại học<br>chuyên<br>ngành<br>Chính trị<br>học; Thạc sĩ<br>Quản lý<br>kinh tế,<br>Thạc sĩ Hóa<br>sinh; Tiến sĩ<br>Công nghệ<br>Sinh học | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Cử<br>nhân<br>ngôn<br>ngữ Anh            | Bí thư Đảng ủy, Trưởng ban<br>Ban Quản lý Khu Nông<br>nghiệp Công nghệ cao Thành<br>phố Hồ Chí Minh | Ban<br>Quản lý<br>Khu<br>Nông<br>nghiệp<br>Công<br>nghệ cao<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 14/3/2006        | Không                         | Không                        |
| 2       | NGUYỄN<br>NGỌC<br>HƯƠNG<br><br>(NGUYỄN<br>THỊ KÔNG<br>TRÀ) | 30/9/1991              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Lân<br>Phong,<br>tỉnh<br>Quảng<br>Ngãi    | 70/5<br>Huỳnh Thị<br>Vân, ấp<br>Mũi Lớn<br>2A, xã Tân<br>An Hội,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh                     | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Tài<br>chính doanh<br>nghiệp                                                                                                                                      | Cử<br>nhân            | Không                      | Tiếng<br>Anh<br>trình độ<br>TOEIC<br>650 | Giám đốc điều hành Công ty<br>TNHH xuất nhập khẩu Thiên<br>nhiên Việt                               | Công ty<br>TNHH<br>xuất<br>nhập<br>khẩu<br>Thiên<br>nhiên<br>Việt                          |                  | Không                         | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên             | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                     | Nơi ở hiện<br>nay                                                                       | Trình độ học vấn            |                                                                                   |                       |                            |                                     | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                        | Nơi công<br>tác                                         | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                                                                       |
|---------|-----------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                       |                        |              |              |            |             |                                                 |                                                                                         | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                        | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                        |                                                                                                                                                                                             |                                                         |                  |                               |                                                                                                                    |
| 3       | TRẦN<br>THANH<br>MÃN  | 12/8/1962              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Thanh<br>Xuân,<br>thành<br>phố<br>Cần Thơ | Số 53<br>Phan Đình<br>Phùng,<br>phường<br>Ba Đình,<br>thành phố<br>Hà Nội               | 12/12                       | Cử nhân<br>Khoa học,<br>Tiến sĩ Kinh<br>tế                                        | Tiến sĩ               | Cử<br>nhân                 | Tiếng<br>Anh B                      | Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư<br>Đảng ủy Quốc hội, Chủ tịch<br>Quốc hội; Chủ tịch Hội đồng<br>bầu cử quốc gia                                                                                | Ủy ban<br>Thường<br>vụ Quốc<br>hội                      | 25/8/1982        | XIII,<br>XIV, XV              | Tỉnh<br>Cần<br>Thơ<br>nhiệm<br>kỳ<br>1989-<br>1994;<br>Thành<br>phố<br>Cần<br>Thơ<br>nhiệm<br>kỳ<br>2004-<br>2011. |
| 4       | DƯƠNG<br>VĂN<br>THẮNG | 08/3/1969              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Thanh<br>Oai,<br>thành<br>phố Hà<br>Nội   | Số<br>2/34/92 Lê<br>Thánh<br>Tông,<br>phường<br>Ngô<br>Quyền,<br>thành phố<br>Hải Phòng | 12/12                       | Đại học<br>Ngoại ngữ<br>quân sự; Đại<br>học chuyên<br>ngành luật;<br>Tiến sĩ Luật | Tiến sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Nga<br>trình độ<br>đại học | Bí thư Đảng ủy Tòa án Quân<br>sự Trung ương; Ủy viên Ban<br>Thường vụ Đảng ủy Tòa án<br>nhân dân tối cao; Phó Chánh<br>án Tòa án nhân dân tối cao;<br>Chánh án Tòa án Quân sự<br>Trung ương | Tòa án<br>Quân sự<br>Trung<br>ương, Bộ<br>Quốc<br>phòng | 09/7/1992        | XV                            | Không                                                                                                              |

| ST<br>T | Họ và tên               | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                    | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                   | Trình độ học vấn            |                                                                                             |                       |                            |                         | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                 | Nơi công<br>tác                                     | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|-------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                         |                        |              |              |            |             |                                                |                                                                                                     | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                               | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ            |                                                                                                                                      |                                                     |                  |                               |                              |
| 5       | NGUYỄN<br>THANH<br>TÙNG | 11/6/1974              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Phường<br>Thái<br>Bình,<br>tỉnh<br>Hưng<br>Yên | Bt1-B39,<br>Lô BT7,<br>khu Đô thị<br>mới Bắc<br>An Khánh,<br>xã Sơn<br>Đồng,<br>thành phố<br>Hà Nội | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Kinh<br>tế ngoại<br>thương;<br>Thạc sĩ Tài<br>chính ngân<br>hàng | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Đại học<br>tiếng<br>Anh | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ Chính phủ, Bí thư Đảng<br>ủy, Chủ tịch Hội đồng quản<br>trị Ngân hàng TMCP Ngoại<br>thương Việt Nam | Ngân<br>hàng<br>TMCP<br>Ngoại<br>thương<br>Việt Nam | 29/12/2004       | Không                         | Không                        |

UBBC Tỉnh/ Thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị bầu cử số 13: Gồm các phường: Bình Đông, Chánh Hưng, Phú Định và các xã: Vĩnh Lộc, Tân Vĩnh Lộc, Bình Lợi, Tân Nhựt, Bình Chánh, Hưng Long, Bình Hưng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 03 người. Số người ứng cử: 05 người.

| ST<br>T | Họ và tên           | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                  | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                | Trình độ học vấn            |                                                                                                                    |                       |                            |                                              | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                                            | Nơi công<br>tác                                                                                     | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có)                                                                                                |
|---------|---------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                     |                        |              |              |            |             |                                              |                                                                                                  | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp                                                                                         | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ                                 |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                     |                  |                               |                                                                                                                             |
| 1       | ĐỖ<br>THANH<br>BÌNH | 15/3/1967              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Trí<br>Phải,<br>tỉnh Cà<br>Mau            | P4-61,<br>đường<br>3/2,<br>phường<br>Rạch Giá,<br>tỉnh An<br>Giang                               | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Kinh<br>tế chính trị,<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành<br>Chính trị;<br>Thạc sĩ Kinh<br>tế | Thạc sĩ               | Cử<br>nhân                 | Tiếng<br>Anh C                               | Ủy viên Ban Chấp hành<br>Trung ương Đảng, Ủy viên<br>Ban Thường vụ Đảng ủy<br>Chính phủ; Bí thư Đảng ủy,<br>Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Phó<br>Trưởng Ban Tổ chức Trung<br>ương                                                        | Bộ Nội vụ                                                                                           | 19/9/1990        | XV                            | Huyện<br>Vĩnh<br>Thuận<br>nhiệm<br>kỳ<br>1999-<br>2004<br>và<br>2004-<br>2011;<br>tỉnh<br>Kiên<br>Giang<br>nhiệm<br>kỳ 2011 |
| 2       | NGUYỄN<br>VINH HUY  | 15/6/1973              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã Thăng<br>Điền,<br>thành<br>phố Đà<br>Nẵng | Số 30<br>Phùng Văn<br>Cung, khu<br>phố 16,<br>phường<br>Cầu Kiệu,<br>thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật,<br>Đại học<br>chuyên<br>ngành kinh<br>tế; Tiến sĩ<br>Luật                         | Tiến sĩ               | Trung<br>cấp               | Tiếng<br>Anh B1<br>VSTEP<br>khung<br>Châu Âu | Công chứng viên, Văn phòng<br>Công chứng Nguyễn Thành<br>Hưng; Chủ tịch sáng lập Hệ<br>Thống Luật Thịnh Trí; Phó<br>Chủ tịch Hiệp hội Doanh<br>nghiệp Thành phố Hồ Chí<br>Minh; Chủ tịch Hội Doanh<br>nghiệp Trung tâm Sài Gòn. | Văn<br>phòng<br>Công<br>chứng<br>Nguyễn<br>Thành<br>Hưng<br>thuộc Hệ<br>Thống<br>Luật<br>Thịnh Trí. | 01/7/2022        | Không                         | Huyện<br>Đồng<br>Phú<br>nhiệm<br>kỳ<br>2016-<br>2021                                                                        |

| ST<br>T | Họ và tên                                                      | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo  | Quê<br>quán                                      | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                                            | Trình độ học vấn            |                                                                                          |                               |                            |                            | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                         | Nơi công<br>tác                                              | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|----------------------------------------------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|--------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                                                                |                        |              |              |            |              |                                                  |                                                                                                                                              | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                                                            | Học<br>hàm,<br>học vị         | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ               |                                                                                                                                              |                                                              |                  |                               |                              |
| 3       | PHẠM<br>KHÁNH<br>PHONG<br>LAN                                  | 17/5/1970              | Nữ           | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không        | Xã Nam<br>Khánh<br>Vĩnh,<br>tỉnh<br>Khánh<br>Hòa | Căn hộ<br>14.08,<br>Chung cư<br>Horizon,<br>214 Trần<br>Quang<br>Khải, khu<br>phố 3,<br>phường<br>Tân Định,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh   | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành<br>Dược; Tiến<br>sĩ Dược khoa                                 | Phó<br>Giáo<br>sư,<br>Tiến sĩ | Cao<br>cấp                 | Tiến sĩ -<br>Tiếng<br>Pháp | Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở<br>An toàn thực phẩm Thành<br>phố Hồ Chí Minh                                                                    | Sở An<br>toàn<br>thực<br>phẩm<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 29/6/2006        | XIII,<br>XIV, XV              | Không                        |
| 4       | LÂM VIỆT<br>HÀI<br>(THƯỢNG<br>TỌA<br>THÍCH<br>PHƯỚC<br>NGUYỄN) | 22/5/1969              | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Phật<br>giáo | Xã Thanh<br>Tùng,<br>tỉnh Cà<br>Mau              | Thiền viện<br>Quảng<br>Đức, số<br>294 đường<br>Nam Kỳ<br>Khởi<br>Nghĩa, khu<br>phố 18,<br>phường<br>Xuân Hòa,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành tiếng<br>Anh; Tôn<br>giáo học;<br>Tiến sĩ Quản<br>lý Giáo dục | Tiến sĩ                       | Không                      | Đại học<br>tiếng<br>Anh.   | Phó Tổng Thư ký, Chánh Văn<br>phòng 2, Trung ương Giáo<br>hội Phật giáo Việt Nam; Ủy<br>viên Ủy ban Mặt trận Tổ<br>quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau | Giáo hội<br>Phật giáo<br>Việt Nam                            |                  | Không                         | Không                        |

| ST<br>T | Họ và tên               | Ngày tháng<br>năm sinh | Giới<br>tính | Quốc<br>tịch | Dân<br>tộc | Tôn<br>giáo | Quê<br>quán                                           | Nơi ở hiện<br>nay                                                                                                               | Trình độ học vấn            |                                                  |                       |                            |                            | Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                              | Nơi công<br>tác                                             | Ngày vào<br>Đảng | Đại<br>biểu<br>QH<br>(nếu có) | Đại biểu<br>HĐND<br>(nếu có) |
|---------|-------------------------|------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------|------------------------------|
|         |                         |                        |              |              |            |             |                                                       |                                                                                                                                 | Giáo<br>dục<br>phổ<br>thông | Chuyên môn,<br>nghề nghiệp vụ                    | Học<br>hàm,<br>học vị | Lý<br>luận<br>chính<br>trị | Ngoại<br>ngữ               |                                                                                                                                                                   |                                                             |                  |                               |                              |
| 5       | NGUYỄN<br>THANH<br>SANG | 09/10/1969             | Nam          | Việt<br>Nam  | Kinh       | Không       | Xã<br>Hưng<br>Long,<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí<br>Minh | 10-03 Lô A<br>Chung cư<br>Kim Hong,<br>số 306<br>đường<br>Vườn Lài,<br>phường<br>Phú Thọ<br>Hòa,<br>Thành phố<br>Hồ Chí<br>Minh | 12/12                       | Đại học<br>chuyên<br>ngành Luật;<br>Thạc sĩ Luật | Thạc sĩ               | Cao<br>cấp                 | Tiếng<br>Anh B1<br>Châu Âu | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng<br>bộ, Phó Trưởng Ban Nội<br>chính Thành ủy Thành phố<br>Hồ Chí Minh; Bí thư Chi bộ<br>Phòng Theo dõi công tác xử<br>lý vụ việc, vụ án | Ban Nội<br>chính<br>Thành ủy<br>Thành<br>phố Hồ<br>Chí Minh | 02/9/1990        | XV                            | Không                        |